

BỘ QUỐC PHÒNG

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 98/2014/TT-BQP

Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 2014

THÔNG TƯ

Ban hành Quy chế Xuất bản trong Quân đội nhân dân Việt Nam

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2008;

Căn cứ Luật Xuất bản năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản;

Căn cứ Nghị định số 35/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Xét đề nghị của Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị;

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Quy chế Xuất bản trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 9 năm 2014 và thay thế Quyết định số 125/2006/QĐ-BQP ngày 30 tháng 6 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc ban hành Quy chế Xuất bản trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

Điều 3. Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

BỘ TRƯỞNG

Đại tướng Phùng Quang Thanh

BỘ QUỐC PHÒNG**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**QUY CHẾ****Xuất bản trong Quân đội nhân dân Việt Nam***(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2014/TT-BQP ngày 22/7/2014
của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)***Chương I**
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về hoạt động xuất bản và quản lý xuất bản; nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác xuất bản trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác xuất bản trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Công tác xuất bản trong Quân đội gồm: lĩnh vực xuất bản, lĩnh vực in xuất bản phẩm và lĩnh vực phát hành xuất bản phẩm.

Điều 4. Vị trí, vai trò của công tác xuất bản trong Quân đội

Công tác xuất bản trong Quân đội là một bộ phận trong hoạt động xuất bản của Nhà nước, là nội dung quan trọng của công tác tư tưởng - văn hóa phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước và Quân đội; góp phần xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại.

Điều 5. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động xuất bản

1. Công tác xuất bản trong Quân đội đặt dưới sự lãnh đạo của Quân ủy Trung ương; sự quản lý, chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng mà thường xuyên và trực tiếp là Tổng cục Chính trị; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra của Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Ở mỗi cấp, công tác xuất bản đặt dưới sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, sự quản lý, chỉ đạo của người chỉ huy mà trực tiếp là chính ủy, chính trị viên hoặc thủ trưởng cơ quan, đơn vị được phân công phụ trách công tác xuất bản (đối với những nơi không có chính ủy, chính trị viên) và cơ quan chính trị cùng cấp; đồng thời chịu sự kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ của cơ quan quản lý cấp trên. Ở cơ quan, đơn vị quân sự địa phương, công tác xuất bản còn chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra của cơ quan Tuyên giáo của cấp ủy đảng, cơ quan Thông tin và Truyền thông của chính quyền địa phương cùng cấp.

Điều 6. Lực lượng tiến hành công tác xuất bản

Tiến hành công tác xuất bản là trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân trong Quân đội; trong đó, cơ quan, đơn vị, tổ chức và những người được phân công trực tiếp làm công tác xuất bản, in và phát hành là lực lượng nòng cốt.

Điều 7. Những nội dung và hành vi bị cấm trong hoạt động xuất bản

Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Luật Xuất bản và những quy định sau đây:

1. Nghiêm cấm việc xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm có nội dung:

a) Tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc;

b) Tuyên truyền kích động chiến tranh xâm lược, gây hận thù giữa các dân tộc và nhân dân các nước; kích động bạo lực; truyền bá tư tưởng phản động, lối sống dâm ô, đồi trụy, hành vi tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, phá hoại thuần phong mỹ tục;

c) Tiết lộ bí mật Nhà nước, bí mật đời tư cá nhân và bí mật khác do pháp luật quy định;

d) Xuyên tạc lịch sử, phủ nhận thành tựu cách mạng; xúc phạm dân tộc, danh nhân, anh hùng dân tộc; không thể hiện hoặc thể hiện không đúng chủ quyền quốc gia; vu khống, xúc phạm uy tín của cơ quan tổ chức và danh dự nhân phẩm cá nhân;

đ) Tiết lộ bí mật quân sự và xuất bản những nội dung không phù hợp với đặc thù môi trường Quân đội, ảnh hưởng không tốt đến đời sống văn hóa, tinh thần và làm giảm sút ý chí chiến đấu của bộ đội.

2. Nghiêm cấm thực hiện các hành vi:

a) Xuất bản mà không đăng ký, không có quyết định xuất bản hoặc không có giấy phép xuất bản;

b) Thay đổi, làm sai lệch nội dung bản thảo đã được ký duyệt hoặc bản thảo tài liệu không kinh doanh có dấu của cơ quan cấp phép xuất bản;

c) In lậu, in giả, in nội bản trái phép xuất bản phẩm;

d) Phát hành xuất bản phẩm không có nguồn gốc hợp pháp hoặc chưa nộp lưu chiểu;

đ) Xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm đã bị đình chỉ phát hành, thu hồi, tịch thu, cấm lưu hành, tiêu hủy hoặc nhập khẩu trái phép;

e) Các hành vi cấm khác theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Xử lý vi phạm trong hoạt động xuất bản

Tổ chức, cá nhân thực hiện hành vi vi phạm pháp luật về xuất bản hoặc pháp luật có liên quan thì bị xử lý theo quy định của pháp luật Nhà nước, kỷ luật Quân đội.

Điều 9. Đảm bảo tài chính và công tác quản lý tài chính

1. Kinh phí bảo đảm cho hoạt động xuất bản và quản lý xuất bản thuộc ngân sách quốc phòng, các khoản thu từ hoạt động xuất bản và các nguồn khác.
2. Các cơ quan chức năng đảm bảo kinh phí hoạt động xuất bản và quản lý xuất bản có hiệu quả.
3. Quản lý kinh phí bảo đảm cho các hoạt động xuất bản và quản lý xuất bản thực hiện theo Luật Ngân sách Nhà nước và quy định của Bộ Quốc phòng.

**Chương II
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG XUẤT BẢN****Mục 1
LĨNH VỰC XUẤT BẢN****Điều 10. Vị trí, vai trò của Nhà xuất bản Quân đội nhân dân**

1. Nhà xuất bản Quân đội nhân dân là cơ quan xuất bản tổng hợp, chuyên ngành về quân sự của Quân ủy Trung ương và Bộ Quốc phòng, thuộc hệ thống xuất bản của Nhà nước, chịu trách nhiệm xuất bản các xuất bản phẩm phát hành trong và ngoài Quân đội.
2. Nhà xuất bản Quân đội nhân dân hoạt động xuất bản theo quy định của pháp luật, Quy chế Xuất bản trong Quân đội, chịu trách nhiệm về nội dung xuất bản phẩm do mình xuất bản.

Điều 11. Mô hình tổ chức của Nhà xuất bản Quân đội nhân dân

Nhà xuất bản Quân đội nhân dân là đơn vị sự nghiệp công lập, xuất bản các loại hình xuất bản phẩm theo phương thức hạch toán thu chi.

Điều 12. Hoạt động của Nhà xuất bản Quân đội nhân dân

Hoạt động xuất bản của Nhà xuất bản Quân đội nhân dân thực hiện theo các quy định sau đây:

1. Phải có kế hoạch xuất bản dài hạn (từ 3 đến 5 năm) về đề tài xuất bản làm cơ sở định hướng cho việc tổ chức xây dựng bản thảo và kế hoạch xuất bản hàng năm.
2. Kế hoạch xuất bản hàng năm được xây dựng trên cơ sở các đề tài trong kế hoạch dài hạn và kế hoạch năm của các cơ quan, đơn vị, các đề tài phát sinh từ yêu cầu thực tiễn của hoạt động xuất bản (có khả năng tổ chức được) trong năm kế hoạch.
3. Kế hoạch xuất bản bổ sung trong năm kế hoạch chỉ được thực hiện đối với những đề tài đã có bản thảo.
4. Kế hoạch xuất bản dài hạn và kế hoạch xuất bản hàng năm phải được Thủ trưởng Tổng cục Chính trị phê duyệt trước khi đăng ký với Cục Xuất bản.

5. Thời điểm báo cáo kế hoạch xuất bản:

a) Kế hoạch dài hạn: Chậm nhất là ngày 20 tháng 10 năm trước của năm đầu kỳ kế hoạch dài hạn kế tiếp;

b) Kế hoạch hàng năm: Trước ngày 20 tháng 11 năm trước của năm kế hoạch;

c) Kế hoạch bổ sung: Trước ngày 20 các tháng 3, 6, 9 của năm kế hoạch. Trong trường hợp cần thiết, do yêu cầu nhiệm vụ, có kế hoạch bổ sung đột xuất.

6. Báo cáo tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch xuất bản, tình hình sản xuất kinh doanh từng quý, 6 tháng và 1 năm gửi Thủ trưởng Tổng cục Chính trị, đồng thời gửi Cục Tuyên huấn; thời điểm báo cáo quy định như sau:

a) Báo cáo quý: Chậm nhất là ngày 25 tháng cuối quý;

b) Báo cáo 6 tháng: Chậm nhất là ngày 25 tháng 6;

c) Báo cáo 1 năm: Chậm nhất là ngày 25 tháng 12 hàng năm.

Điều 13. Hoạt động xuất bản của các cơ quan, đơn vị

Cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng là đầu mối xuất bản, thực hiện các quy định sau đây:

1. Hàng năm, tổng hợp nhu cầu xuất bản của cơ quan, đơn vị thuộc quyền gửi về Nhà xuất bản Quân đội nhân dân để đưa vào kế hoạch và thực hiện xuất bản, đồng thời gửi về Cục Tuyên huấn để quản lý; thời điểm báo cáo như sau:

a) Kế hoạch xuất bản năm kế tiếp: Trước ngày 10 tháng 10 năm trước của năm kế hoạch;

b) Kế hoạch xuất bản bổ sung: Trước ngày 10 các tháng 3, 6, 9 của năm kế hoạch.

2. Báo cáo tình hình và kết quả công tác xuất bản quý gửi về Cục Tuyên huấn trước ngày 25 tháng cuối quý.

Điều 14. Xuất bản tài liệu không kinh doanh

Việc xuất bản tài liệu không kinh doanh thực hiện theo quy định tại Điều 25 Luật Xuất bản và những quy định cụ thể dưới đây:

1. Tài liệu không kinh doanh, lưu hành nội bộ trong phạm vi các cơ quan, đơn vị bao gồm:

a) Tài liệu tuyên truyền, cổ động phục vụ nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ kỷ niệm lớn và các sự kiện trọng đại của đất nước;

b) Tài liệu hướng dẫn học tập và thi hành chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước;

c) Tài liệu hướng dẫn các biện pháp phòng, chống thiên tai, dịch bệnh và bảo vệ môi trường;

d) Kỷ yếu hội thảo, hội nghị, ngành nghề của các cơ quan, tổ chức Việt Nam;